

Hà Nội, ngày 03 tháng 03 năm 2023

**BÁO CÁO THÀNH TÍCH
ĐỀ NGHỊ TẶNG THƯỞNG HUÂN CHƯƠNG LAO ĐỘNG HẠNG BA**

I. SƠ LƯỢC LÝ LỊCH:

- Họ tên: Hà Thị Kim Thoa
- Sinh ngày, tháng, năm: 05/06/1973 Giới tính: Nữ
- Quê quán: Xã Việt Hòa, huyện Khoái Châu, tỉnh Hưng Yên
- Trú quán: P1106, nhà 17T9, KĐT Trung Hòa Nhân Chính, phường Nhân Chính, quận Thanh Xuân, Hà Nội
- Đơn vị công tác: Phòng Đo lường – Thử nghiệm, Trung tâm Kỹ thuật
- Chức vụ: Trưởng phòng Đo lường-Thử nghiệm
- Trình độ chuyên môn, nghiệp vụ: Tiến sỹ Điện tử-Viễn thông
- Học hàm, học vị, danh hiệu, giải thưởng: Tiến sỹ

II. THÀNH TÍCH ĐẠT ĐƯỢC

1. Chức năng, nhiệm vụ được giao:

- Đo kiểm, thử nghiệm EMC và vô tuyến;
- Soát xét, duy trì hệ thống quản lý Phòng thử nghiệm (PTN) theo tiêu chuẩn ISO/IEC 17025;
- Chủ trì các cuộc đánh giá PTN của VILAS, phòng đo kiểm được chỉ định của Bộ Thông tin và Truyền thông;
- Tham gia góp ý các văn bản quy phạm pháp luật, các tiêu chuẩn quốc gia, quy chuẩn quốc gia về EMC và vô tuyến;
- Từ 01/2018-08/2021: Phó Trưởng phòng Đo lường-Thử nghiệm;
- Từ 08/2021 đến nay: Trưởng phòng Đo lường-Thử nghiệm: quản lý các công việc chung của Phòng Đo lường-Thử nghiệm, soát xét, ký các biên bản thử nghiệm, hiệu chuẩn.
- Thực hiện các nhiệm vụ khác do Lãnh đạo Trung tâm Kỹ thuật giao.

2. Những thuận lợi, khó khăn trong thực hiện nhiệm vụ:

- Thuận lợi: Tôi luôn được Lãnh đạo Trung tâm Kỹ thuật quan tâm và tạo điều kiện để phát huy được tối đa năng lực cá nhân trong công tác. Các đồng nghiệp trong Trung tâm Kỹ thuật nói riêng và trong Cục Tần số vô tuyến điện nói chung luôn nhiệt tình phối hợp, giúp đỡ tôi trong công việc

BỘ TH

cũng như trong cuộc sống. Cơ sở vật chất, trang thiết bị phục vụ công việc (các phòng thử nghiệm EMC, các thiết bị thử nghiệm, hiệu chuẩn vô tuyến) được trang bị khá đầy đủ.

- Khó khăn: số lượng mẫu thử lớn, sự cạnh tranh trong lĩnh vực thử nghiệm EMC và vô tuyến ngày càng lớn dẫn đến các khó khăn trong công việc của cá nhân và phòng. Các cơ chế về lương và quản lý viên chức của đơn vị hoạt động sự nghiệp cũng khó cạnh tranh với các phòng đo tư nhân.

3. Thành tích đạt được của cá nhân:

Trong các năm (từ 2013 đến nay) tôi đã luôn hoàn thành tốt 100% các công việc được giao, trong đó có các công việc hoàn thành vượt tiến độ, có chất lượng và hiệu quả. Các thành tích xuất sắc đạt được cụ thể như sau:

- Công tác 1: Nhiệm vụ đo kiểm, thử nghiệm EMC và vô tuyến.

+ Đã thực hiện đo kiểm, thử nghiệm trung bình 200 mẫu/1 năm.

+ Các quy chuẩn, tiêu chuẩn về EMC và vô tuyến bao gồm nhiều chỉ tiêu kỹ thuật và các yêu cầu thiết lập bài đo khá phức tạp. Nhiều mẫu thử, để kết nối, thiết lập chế độ hoạt động như yêu cầu của các quy chuẩn/tiêu chuẩn đo cũng rất phức tạp, đòi hỏi các nhân viên thử nghiệm cần nghiên cứu tài liệu sử dụng của các thiết bị đó, tham khảo ý kiến phía khách hàng nên đòi hỏi khá nhiều thời gian và công sức để thử nghiệm. Tôi và các đồng nghiệp trong phòng đã viết các quy trình đo, thử nghiệm theo các tiêu chuẩn, quy chuẩn để chuẩn hóa công tác đo lường, thử nghiệm. Trong các năm gần đây, số lượng mẫu thử của Phòng thử nghiệm tăng cao (trên 3000 mẫu thử/1 năm), nên tôi và các đồng nghiệp trong Phòng rất nỗ lực làm việc, tham gia làm ca, làm thêm giờ để đảm bảo việc trả kết quả đo kiểm đúng hạn cho khách hàng. Để tăng hiệu quả sử dụng thiết bị đo, nâng cao năng suất, chất lượng, tôi và các đồng nghiệp nghiên cứu sử dụng phần mềm quản lý đo kiểm, tự động hóa nhiều khâu trong quá trình đo kiểm, làm biên bản thử nghiệm, giảm thiểu các công việc nhân công. Các mẫu thử được lên kế hoạch đo phù hợp, các ca máy được sắp xếp hợp lý để đảm bảo sử dụng thiết bị đo hiệu quả nhất.

+ Kết quả đạt được: Với sự nỗ lực và tinh thần trách nhiệm cao trong công tác đo kiểm, hàng năm tôi đã thực hiện đo được khối lượng mẫu thử rất lớn (khoảng 200 mẫu/ 1 năm). Các kết quả đo kiểm phục vụ cho công tác chứng

nhận và công bố hợp quy đối với các thiết bị viễn thông, thiết bị vô tuyến và thiết bị công nghệ thông tin của Bộ Thông tin và Truyền thông, đảm bảo chất lượng của các thiết bị nhập khẩu và sản xuất trong nước. Các công tác đo kiểm, thử nghiệm có vai trò quan trọng trong việc giảm thiểu các can nhiễu vô tuyến điện. Việc thử nghiệm các công nghệ mới như 5G giúp ích cho công tác quy hoạch, cấp phép tần số vô tuyến điện. Trung tâm Kỹ thuật là đơn vị sự nghiệp công lập, tự chủ chi thường xuyên và chi đầu tư. Doanh thu từ dịch vụ đo kiểm góp phần lớn vào doanh thu của Trung tâm Kỹ thuật, đảm bảo thu nhập, đời sống cho các cán bộ, viên chức và người lao động của Trung tâm Kỹ thuật và nộp thuế cho ngân sách Nhà nước và đầu tư trang thiết bị nâng cao năng lực của Trung tâm Kỹ thuật.

- Công tác 2: Soát xét, duy trì hệ thống quản lý Phòng thí nghiệm (PTN) theo tiêu chuẩn ISO/IEC 17025:

+ **ISO/IEC 17025** “Yêu cầu chung đối với năng lực của các phòng thử nghiệm và hiệu chuẩn” là tiêu chuẩn được sử dụng đánh giá năng lực của các phòng thử nghiệm và hiệu chuẩn. Ở hầu hết các quốc gia, ISO/IEC 17025 là tiêu chuẩn mà hầu hết các phòng thí nghiệm phải áp dụng và được công nhận để được coi là có năng lực về mặt kỹ thuật và quản lý. Trong nhiều trường hợp, các nhà cung cấp và cơ quan quản lý hay các bên thứ 3 sẽ không chấp nhận kết quả thử nghiệm hoặc hiệu chuẩn từ phòng thí nghiệm nếu phòng thí nghiệm không áp dụng và được công nhận theo ISO/IEC 17025. Tôi đã xây dựng hệ thống quản lý PTN (Phòng thí nghiệm) tuân theo tiêu chuẩn ISO/IEC 17025 và hàng năm soát xét các hồ sơ, tài liệu, thiết bị của hệ thống đảm bảo duy trì hiệu lực công nhận. Hệ thống quản lý bao gồm: Sổ tay chất lượng, các quy định và các thủ tục, các hồ sơ tài liệu được cập nhật, cải tiến hàng năm. Các thiết bị thử nghiệm, hiệu chuẩn đều được kiểm tra, bảo dưỡng, hiệu chuẩn định kỳ theo quy định của tiêu chuẩn này. Do vậy, việc xây dựng và duy trì hệ thống quản lý PTN theo tiêu chuẩn ISO/IEC 17025 đòi hỏi khá nhiều thời gian, công sức.

+ Kết quả đạt được: Phòng thí nghiệm của Trung tâm Kỹ thuật đã xây dựng được hệ thống quản lý theo tiêu chuẩn ISO/IEC 17025 từ năm 1999 và duy trì thường xuyên từ đó đến nay. Hệ thống quản lý này là cơ sở để Văn phòng Công nhận Chất lượng, Bộ Khoa học và Công nghệ đánh giá và cấp chứng

chỉ VILAS cho PTN. Việc quản lý PTN theo tiêu chuẩn ISO/IEC 17025 đảm bảo năng lực về mặt quản lý cũng như về mặt kỹ thuật đạt tiêu chuẩn quốc gia, quốc tế.

- Công tác 3: Chủ trì các cuộc đánh giá PTN của Văn phòng Công nhận chất lượng-Bộ Khoa học Công nghệ, phòng đo kiểm được chỉ định của Bộ Thông tin và Truyền thông:

+ Để PTN đạt tiêu chuẩn ISO/IEC 17025, hàng năm PTN đều phải được Văn phòng Công nhận chất lượng đánh giá giám sát và sau ba năm phải thực hiện đánh giá lại. Ngoài ra, các kết quả đo kiểm của PTN để phục vụ công tác chứng nhận và công bố hợp chuẩn, hợp quy của Bộ TTTT thì PTN phải được Bộ TTTT đánh giá chỉ định. Trung tâm Kỹ thuật đã không ngừng nâng cao năng lực đo lường, thử nghiệm trên cơ sở xây dựng quản lý và duy trì chất lượng PTN theo chuẩn mực quốc tế trong hoạt động công nhận, chỉ định. Hàng năm, tôi đều chủ trì các công việc phục vụ các cuộc đánh giá này.

+Kết quả đạt được: PTN đã thực hiện chuyển đổi từ Tiêu chuẩn ISO/IEC 17025:2005 sang phiên bản mới ISO/IEC 17025:2017 được Văn phòng Công nhận Chất lượng thuộc Bộ Khoa học Công nghệ công nhận theo tiêu chuẩn ISO/IEC 17025 với mã số VILAS 060. Các kết quả công nhận của Văn phòng Công nhận chất lượng và Bộ TTTT đảm bảo uy tín, năng lực PTN với các khách hàng và các cơ quan quản lý nhà nước. Với sự tin tưởng của khách hàng, hàng năm PTN nhận được các yêu cầu thử nghiệm mẫu rất lớn (3000 mẫu thử/1 năm).

- Công tác 4: Tổ chức khai thác và quản lý phòng đo EMC 10 m tại Tp. Hồ Chí Minh.

+ Năm 2018, Trung tâm khai trương phòng Phòng EMC 10 m tại Tp.HCM, tổ chức khai thác hoạt động đánh giá chỉ định phòng đo; nghiên cứu, thực hiện các nhiệm vụ thử nghiệm, hiệu chuẩn; đo kiểm tương thích điện từ phục vụ sản xuất của doanh nghiệp tại Tp. Hồ Chí Minh và các tỉnh thành lân cận. Tôi đã nhanh chóng tổ chức, đưa phòng đo vào hoạt động ngay sau khai trương. Tôi cũng đã chủ trì các công việc xây dựng hệ thống quản lý phòng đo EMC 10 m theo tiêu chuẩn ISO/IEC 17025.

+ Kết quả đạt được: Phòng đo EMC 10m là cơ sở thứ hai của Phòng Đo lường-Thử nghiệm, Trung tâm Kỹ thuật được Văn phòng Công nhận chất

lượng đánh giá công nhận theo Tiêu chuẩn ISO/IEC 17025:2017, được Bộ Thông tin và Truyền thông chỉ định là phòng đo kiểm các sản phẩm, hàng hóa chuyên ngành thông tin truyền thông. Việc thành lập phòng đo ở tp. Hồ Chí Minh giúp nâng cao năng lực đo kiểm của PTN, Trung tâm Kỹ thuật và cũng giúp cho các nhà sản xuất, nhập khẩu thiết bị điện tử, viễn thông, công nghệ thông tin ở các tỉnh thành phía Nam thuận tiện hơn trong việc vận chuyển mẫu đo, có kết quả đo kiểm nhanh chóng hơn.

- Công tác 5: Tham gia góp ý, xây dựng các văn bản quy phạm pháp luật, các tiêu chuẩn quốc gia, quy chuẩn quốc gia về EMC và vô tuyến, an toàn bức xạ điện từ:

+ Tôi đã tham gia xây dựng quy chuẩn quốc gia cho các thiết bị vô tuyến (QCVN 47:2015), Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về tương thích điện từ đối với thiết bị thông tin vô tuyến và dẫn đường hàng hải (QCVN 119:2019/BTTTT), quy chuẩn quốc gia về an toàn điện cho thiết bị đầu cuối viễn thông và công nghệ thông tin (QCVN 132:2022/BTTTT). Ngoài ra, tôi đã tham gia góp ý nhiều quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về EMC và vô tuyến. Là thành viên Ban kỹ thuật, tiêu chuẩn về EMC của Tổng cục Tiêu chuẩn-Đo lường-Chất lượng nên hàng năm tôi đều tham gia góp ý các tiêu chuẩn quốc gia về EMC, an toàn bức xạ điện từ trường. PTN của Trung tâm Kỹ thuật là PTN hàng đầu trong nước về EMC và vô tuyến nên thường xuyên được Bộ TTTT giao nhiệm vụ góp ý các quy chuẩn quốc gia về EMC và vô tuyến. Ngoài ra, tôi đã tham gia góp ý các dự thảo văn bản quy phạm pháp luật liên quan đến lĩnh vực công tác như: dự thảo thông tư ban hành “Danh mục các sản phẩm hàng hóa có khả năng gây mất an toàn trong lĩnh vực thông tin và truyền thông”, Thông tư ban hành Danh mục và Quy trình kiểm định thiết bị viễn thông, đài vô tuyến điện bắt buộc phải kiểm định,...

+ Kết quả đạt được: các tiêu chuẩn, quy chuẩn quốc gia, các văn bản quy phạm pháp luật mà tôi đã tham gia góp ý góp phần vào việc nâng cao công tác quản lý nhà nước về các thiết bị vô tuyến, về EMC và an toàn bức xạ điện từ.

Công tác 6: Quản trị phần mềm quản lý đo kiểm

+ Từ năm 2014, PTN đã đầu tư xây dựng và đưa vào hoạt động phần mềm quản lý đo kiểm. Qua phần mềm, khách hàng có thể đăng ký thử nghiệm, đo

kiểm online và theo dõi các tiến độ công việc và kết quả thử nghiệm mẫu của mình trên web. Các công việc của PTN như phân công đo kiểm, cập nhật kết quả đo, làm biên bản thử nghiệm, thống kê, tra cứu,... được làm tự động bằng phần mềm. Tôi đã tham gia xây dựng phần mềm và làm quản trị (admin) từ năm 2014 đến nay.

+ Kết quả đạt được: Phần mềm quản lý đo kiểm rất hữu ích với cả khách hàng và PTN. Nó giảm thiểu các công việc thủ công, tiết kiệm thời gian cho cả khách hàng và PTN. Việc xây dựng và áp dụng phần mềm quản lý đo kiểm là một bước tiến quan trọng trong công cuộc chuyển đổi số của cơ quan, giúp cho các công việc quản lý, thử nghiệm nhanh chóng và hiệu quả hơn và cũng tiện lợi hơn cho khách hàng.

- **Công tác 7: Quản lý các công việc Phòng Đo lường-Thử nghiệm.**

+ Được Lãnh đạo Cục bổ nhiệm Phó trưởng phòng Đo lường-Thử nghiệm (01/2018-08/2021, trong thời gian này Phòng không có Trưởng phòng) và Trưởng phòng Đo lường-Thử nghiệm (từ 8/2021 đến nay), tôi phụ trách, quản lý các công việc chung của Phòng Đo lường-Thử nghiệm, soát xét và ký các biên bản thử nghiệm, hiệu chuẩn của PTN. Phòng Đo lường-Thử nghiệm có hai cơ sở (ở Hà Nội và Tp. Hồ Chí Minh) nên công tác quản lý cũng khó khăn, phức tạp hơn. Nhưng với sự cố gắng sắp xếp công việc có kế hoạch, áp dụng quản lý cả bằng phần mềm, tôi luôn hoàn thành công việc quản lý Phòng Đo lường-Thử nghiệm.

+ Kết quả đạt được: Từ năm 2018 đến nay, Phòng Đo lường-Thử nghiệm luôn hoàn thành xuất sắc các công việc được giao, hàng năm Phòng đều được Lãnh đạo Trung tâm Khen thưởng thành tích đột xuất. Doanh thu từ các dịch vụ thử nghiệm góp phần lớn vào doanh thu của Trung tâm Kỹ thuật, đóng góp nhiều vào ngân sách Nhà nước, đảm bảo thu nhập và đời sống các cán bộ viên chức và người lao động của Trung tâm Kỹ thuật. Ngoài việc thử nghiệm cho khách hàng, phục vụ công tác chứng nhận và công bố hợp quy của Bộ TTTT, Phòng còn hỗ trợ các đơn vị của Cục Tần số vô tuyến điện đo kiểm đánh giá chất lượng phát xạ đối với các thiết bị vô tuyến phục vụ công tác quy hoạch, cấp phép tần số và xử lý can nhiễu (các công nghệ Lora và Siffox cho các thiết bị IoT); hỗ trợ phát triển nghiên cứu chế tạo, sản xuất sản phẩm điện tử, viễn thông, công nghệ thông tin cho các doanh nghiệp tại Việt Nam,

đo đánh giá nhiễu do tín hiệu mạng 5G gây ra cho trạm thu tín hiệu truyền hình vệ tinh Vinasat-1, đo phơi nhiễm trường điện từ trạm BTS và Đài PT-TH, đo đánh giá các chỉ tiêu phát xạ vô tuyến của thiết bị WPT của Apple, trạm gốc 5G của Huawei, Nokia, Ericsson, Viettel, Vinsmart được thử nghiệm tại Việt Nam. Thông qua đó đo kiểm, đánh giá tuân thủ các quy chuẩn Việt Nam, tiêu chuẩn quốc tế; phối hợp với A06 - Bộ Công An đo thử nghiệm phơi nhiễm trường điện từ của thiết bị phát sóng di động ảnh hưởng đối với sức khỏe con người tại hội trường Diên Hồng - Tòa nhà Quốc hội; phối hợp với Cục Viễn thông đo các tham số trạm gốc 5G của Viettel và Nokia. Ngoài công tác đo lường-thử nghiệm, hàng năm Phòng còn hiệu chuẩn cho các thiết bị kỹ thuật nghiệp vụ của Cục (các thiết bị đo, các ăng ten kiểm soát tần số).

- Công tác nghiên cứu khoa học:

Đề tài 1: các năm 2016-2018 tôi đã tham gia 01 đề tài cấp Nhà nước: “Nghiên cứu, định hướng, phân bổ lại các băng tần 700/800/900/1800MHz đáp ứng phát triển kinh tế - xã hội, an ninh, quốc phòng” mã số ĐTĐL-CN-01/16.

- + **Mục tiêu của đề tài là:** Định hướng, phân bổ lại băng tần 700/800/900/1800 MHz đáp ứng phát triển kinh tế - xã hội, an ninh, quốc phòng; Nghiên cứu đề xuất công nghệ thông tin vô tuyến thế hệ mới sử dụng các băng tần 700/800/900/1800 MHz phù hợp với Việt Nam và hài hòa với các nước trên thế giới; Đánh giá tác động của việc phân bổ lại các băng tần tới các hệ thống thông tin vô tuyến hiện tại phục vụ mục đích kinh tế - xã hội, an ninh và quốc phòng đảm bảo không làm gián đoạn thông tin vô tuyến; Đánh giá lợi ích kinh tế của việc phân bổ lại các băng tần 700/800/900/ 1800MHz, đề xuất các phương án tận dụng tối đa cơ sở hạ tầng thông tin vô tuyến đang sử dụng; Đề xuất phương án phân chia các băng tần cho các hệ thống thông tin phục vụ mục đích kinh tế - xã hội, an ninh và quốc phòng nhằm tránh can nhiễu thông tin vô tuyến điện có hại giữa các hệ thống thông tin vô tuyến, đặc biệt là đảm bảo an toàn thông tin cho các hệ thống thông tin phục vụ quốc phòng, an ninh.

- + **Kết quả của đề tài :** Tôi đã hoàn thành 02 báo cáo chuyên đề của nhánh 6 của đề tài là “Nghiên cứu, khảo sát cơ sở hạ tầng các hệ thống thông tin vô tuyến phục vụ mục đích kinh tế xã hội sử dụng băng tần 700/800 MHz” và “Nghiên cứu kinh nghiệm quốc tế về tái sử dụng thiết bị, cơ sở hạ tầng của hệ thống thông tin vô tuyến sử dụng băng tần 700/800 MHz phục vụ mục đích kinh tế xã hội phù hợp với công nghệ mới. Đề xuất phương án tái sử dụng thiết bị, cơ sở hạ tầng hiện có cho hệ thống thông tin vô tuyến công nghệ mới phục vụ phát triển kinh tế - xã hội trên băng tần 700/800 MHz đảm bảo tính kế thừa và hiệu quả kinh tế”. Kết quả phục vụ cho việc nghiên cứu tái sử dụng hạ tầng cơ sở các băng tần 700/800/900/1800 MHz, đảm bảo hiệu quả kinh tế khi phân bổ lại các băng tần 700/800/900/1800 MHz.
- + **Khả năng áp dụng của đề tài:** kết quả của đề tài sẽ được áp dụng vào công tác quản lý tần số, đảm bảo việc phân bổ lại các băng tần 700/800/900/1800 MHz đem lại hiệu quả kinh tế, xã hội.

Đề tài 2: Năm 2022, tôi đã làm chủ trì đề tài (nhiệm vụ Khoa học và Công nghệ) cấp Bộ (mã số ĐT.10/22), cụ thể như sau:

- + Tên đề tài: Xây dựng Quy chuẩn Kỹ thuật quốc gia về An toàn điện cho Thiết bị Viễn thông và Công nghệ Thông tin
- + **Mục tiêu của đề tài:** Quy chuẩn sau khi được ban hành sẽ áp dụng trong công tác quản lý nhà nước về chất lượng an toàn cho các thiết bị viễn thông và công nghệ thông tin. Quy chuẩn cũng là cơ sở để các hãng sản xuất và doanh nghiệp kinh doanh các sản phẩm viễn thông và công nghệ thông tin tại Việt Nam áp dụng, tuân thủ và đảm bảo sự phù hợp.
- + **Nội dung của đề tài:** Nghiên cứu tình hình tiêu chuẩn hóa về an toàn điện cho thiết bị viễn thông và công nghệ thông tin trên thế giới; Nghiên cứu tình hình tiêu chuẩn hóa về an toàn điện cho thiết bị viễn thông và công nghệ thông tin trong nước; Đánh giá nhu cầu chuẩn hóa về an toàn điện đối với thiết bị viễn thông và công nghệ thông tin; Nghiên cứu các vấn đề về thử nghiệm, đo kiểm về an toàn điện đối với thiết bị viễn thông và công nghệ thông tin; Nghiên cứu, xây dựng dự thảo Quy chuẩn Kỹ thuật về An toàn điện đối với thiết bị viễn thông và công nghệ thông tin.

+ **Kết quả, hiệu quả thu được của đề tài:** Đề tài đã được hội đồng nghiệm thu đánh giá cao. Kết quả nghiên cứu của đề tài sẽ là cơ sở định hướng quan trọng cho các nghiên cứu có liên quan đến thiết kế chế tạo, sản xuất thiết bị vô tuyến điện bảo đảm tuân thủ các điều kiện an toàn. Kết quả của đề tài đã được Bộ TTTT ban hành quy chuẩn kỹ thuật quốc gia QCVN 132:2022/BTTTT “Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về an toàn điện đối với thiết bị đầu cuối viễn thông và công nghệ thông tin”. Quy chuẩn được ban hành sẽ là cơ sở để thực hiện chứng nhận hợp quy, công bố hợp quy về an toàn đối với các sản phẩm theo quy định của Việt Nam. Qua đó, trực tiếp phục vụ cho công tác quản lý chất lượng hàng hóa vô tuyến điện của Bộ Thông tin và Truyền thông.

Các đề tài trên đã được Bộ Khoa học và Công nghệ, Bộ Thông tin và Truyền thông và hội đồng nghiệm thu đánh giá cao. Kết quả có tính ứng dụng lớn trong công tác quy hoạch, ấn định tần số vô tuyến điện, sử dụng hiệu quả phổ tần số vô tuyến và trong công tác quản lý nhà nước về an toàn điện cho thiết bị viễn thông và công nghệ thông tin.

III. THAM GIA CÁC PHONG TRÀO THI ĐUA

Trong các năm từ 2013 đến 2022, tôi đã tích cực tham gia đầy đủ các phong trào thi đua hoặc chuyên đề do Trung tâm Kỹ thuật và Cục Tần số vô tuyến điện tổ chức, phát động như: Thi đua đề tài, sáng kiến; Xây dựng cơ quan văn hóa và ngày làm việc 8 giờ có chất lượng hiệu quả; Học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh; Thi đua lao động giỏi, lao động sáng tạo, thực hành tiết kiệm; Xanh - Sạch - Đẹp, Bảo đảm an toàn vệ sinh lao động và xây dựng cơ quan, đơn vị văn minh, văn hóa, sạch đẹp.

Ngoài ra, tôi luôn tích cực hưởng ứng và tham gia đầy đủ các hoạt động do Công đoàn cơ quan phát động như: hoạt động đền ơn đáp nghĩa; hoạt động từ thiện; hoạt động chăm sóc thiếu nhi; hoạt động thể dục thể thao và giao lưu văn hóa..

IV. CÔNG TÁC ĐẢNG, ĐOÀN THỂ:

1. Việc thực hiện chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách và pháp luật của Nhà nước: Tôi luôn có lập trường tư tưởng vững vàng, kiên định theo mục tiêu và lý tưởng cách mạng của Đảng; chấp hành nghiêm chỉnh đường lối chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước, hoàn thành tốt nhiệm vụ Chi bộ

Trung tâm Kỹ thuật giao cho; gương mẫu chấp hành tốt các chế độ chính sách của Đảng, pháp luật Nhà nước và nội quy của cơ quan.

2. Công tác chăm lo đời sống cán bộ, nhân viên, tham gia các hoạt động xã hội, từ thiện,...

- Tôi luôn giữ cho mình lối sống văn minh, lành mạnh, có tinh thần tương thân tương ái.
- Tôi đã tích cực tham gia các công việc liên quan đến công tác chăm lo đời sống cán bộ, nhân viên trong Trung tâm Kỹ thuật nói riêng và trong Cục Tần số vô tuyến điện nói chung.
- Tôi đã tích cực tham gia các phong trào đền ơn đáp nghĩa, quyên góp ủng hộ người dân gặp thiên tai, quyên góp ủng hộ Quỹ vắc-xin phòng chống Covid-19, quyên góp ủng hộ học sinh nghèo, quên góp cho quỹ “Cùng em tới trường”...

3. Vai trò của cá nhân trong Công tác xây dựng Đảng và Đoàn thể

- Về vai trò của cá nhân trong Công tác xây dựng Đảng: Tôi luôn phấn đấu và được Chi bộ Trung tâm Kỹ thuật đánh giá đạt Đảng viên hoàn thành tốt nhiệm vụ các năm 2013-2022.
- Về vai trò của cá nhân trong công tác xây dựng Công đoàn: Là Phó chủ tịch Công đoàn Trung tâm Kỹ thuật, tôi đã tích cực tham gia các hoạt động do Công đoàn Trung tâm Kỹ thuật, Công đoàn Cục Tần số vô tuyến điện tổ chức.

V. PHÂN TÍCH NGUYÊN NHÂN ĐẠT ĐƯỢC THÀNH TÍCH NÊU TRÊN CỦA CÁ NHÂN

1. Nhận được sự quan tâm, chỉ đạo sát sao, lắng nghe và tạo điều kiện của Lãnh đạo Trung tâm Kỹ thuật, Lãnh đạo Cục Tần số VTĐ. Sự hợp tác, giúp đỡ của các đồng nghiệp trong phòng Đo lường-Thử nghiệm, trong Trung tâm Kỹ thuật và Cục Tần số vô tuyến điện.

2. Trung tâm Kỹ thuật có môi trường làm việc với cơ sở vật chất, điều kiện công tác thuận lợi và phù hợp.

3. Sự nỗ lực phấn đấu và rèn luyện không ngừng của bản thân, đặc biệt là sự chủ động, tìm tòi, miệt mài nghiên cứu và học hỏi trong công tác nghiên cứu đo lường, thử nghiệm. Tích cực học hỏi từ các đồng nghiệp trong Cục Tần số vô tuyến điện.

VI. CÁC HÌNH THỨC ĐÃ ĐƯỢC KHEN THƯỞNG

1. Danh hiệu thi đua:

Năm	Danh hiệu thi đua	Số, ngày, tháng, năm của quyết định công nhận danh hiệu thi đua; cơ quan ban hành quyết định
2013	Chiến sỹ thi đua cơ sở	Quyết định số 831/QĐ-CTS ngày 20/12/2013 của Cục trưởng Cục Tần số vô tuyến điện
2014	Chiến sỹ thi đua cơ sở	Quyết định số 712/QĐ-CTS ngày 26/12/2014 của Cục trưởng Cục Tần số vô tuyến điện
2015	Lao động tiên tiến	Quyết định số 782/QĐ-CTS ngày 09/12/2015 của Cục trưởng Cục Tần số vô tuyến điện
2016	Lao động tiên tiến	Quyết định số 923/QĐ-CTS ngày 15/12/2016 của Cục trưởng Cục Tần số vô tuyến điện
2017	Lao động tiên tiến	Quyết định số 838/QĐ-CTS ngày 19/12/2017 của Cục trưởng Cục Tần số vô tuyến điện
2018	Lao động tiên tiến	Quyết định số 833/QĐ-CTS ngày 18/12/2018 của Cục trưởng Cục Tần số vô tuyến điện
2019	Lao động tiên tiến	Quyết định số 837/QĐ-CTS ngày 18/12/2019 của Cục trưởng Cục Tần số vô tuyến điện
2020	Chiến sỹ thi đua cơ sở	Quyết định số 644/QĐ-CTS ngày 08/12/2020 của Cục trưởng Cục Tần số vô tuyến điện
2021	Lao động tiên tiến	Quyết định số 672/QĐ-CTS ngày 08/12/2021 của Cục trưởng Cục Tần số vô tuyến điện
2022	Lao động tiên tiến	Quyết định số 586/QĐ-CTS ngày 29/11/2022 của Cục trưởng Cục Tần số vô tuyến điện

2. Hình thức khen thưởng:

Năm	Hình thức khen thưởng	Số, ngày, tháng, năm của quyết định khen thưởng; cơ quan ban hành quyết định
2013	Bằng khen của Thủ tướng Chính phủ giai đoạn 2007-2012	Quyết định số 2303/QĐ-TTg ngày 27/11/2013
2014	Bằng khen của Bộ trưởng Bộ TTTT giai đoạn 2012-2013	Quyết định số 546/QĐ-BTTTT ngày 07/05/2014 của Bộ trưởng Bộ TTTT
2014	Giấy khen của Cục trưởng	Quyết định số 711/QĐ-CTS ngày 26/12/2014 của Cục trưởng Cục Tần số vô tuyến điện
2015	Giấy khen của Cục trưởng	Quyết định số 784/QĐ-CTS ngày 09/12/2015 của Cục trưởng Cục Tần số vô tuyến điện
2016	Giấy khen của Cục trưởng	Quyết định số 924/QĐ-CTS ngày 15/12/2015 của Cục trưởng Cục Tần số vô tuyến điện
2017	Bằng khen Bộ trưởng Bộ TTTT giai đoạn 2015-2016	Quyết định số 1073/QĐ-BTTTT ngày 03/07/2017 của Bộ trưởng Bộ TTTT
2017	Giấy khen của Cục trưởng	Quyết định số 840/QĐ-CTS ngày 19/12/2017

Năm	Hình thức khen thưởng	Số, ngày, tháng, năm của quyết định khen thưởng; cơ quan ban hành quyết định
		của Cục trưởng Cục Tần số vô tuyến điện
2018	Giấy khen của Cục trưởng	Quyết định số 834/QĐ-CTS ngày 18/12/2018 của Cục trưởng Cục Tần số vô tuyến điện
2019	Giấy khen của Cục trưởng	Quyết định số 838/QĐ-CTS ngày 18/12/2019 của Cục trưởng Cục Tần số vô tuyến điện
2020	Giấy khen của Cục trưởng	Quyết định số 646/QĐ-CTS ngày 08/12/2020 của Cục trưởng Cục Tần số vô tuyến điện
2021	Giấy khen của Cục trưởng	Quyết định số 671/QĐ-CTS ngày 08/12/2021 của Cục trưởng Cục Tần số vô tuyến điện
2022	Giấy khen của Cục trưởng	Quyết định số 588/QĐ-CTS ngày 29/11/2022 của Cục trưởng Cục Tần số vô tuyến điện

THỦ TRƯỞNG ĐƠN VỊ XÁC NHẬN

NGƯỜI LÀM BÁO CÁO

**KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC**



Nguyễn Văn Khanh

TS

Hà Thị Kim Thoa

XÁC NHẬN CỦA THỦ TRƯỞNG CẤP TRÊN (CẤP CỤC, VỤ)

CỤC TRƯỞNG

CỤC TẦN SỐ VÔ TUYẾN ĐIỆN



Lê Văn Tuấn

XÁC NHẬN CỦA BỘ THÔNG TIN VÀ TRUYỀN THÔNG